TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2019/HSST
Ngày 14 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Bằng - Ông Trần Văn Hân

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông Phan Lê Tời - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/HSST, ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Thị V** - sinh ngày 10 tháng 3 năm 1978 tại xã C, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị C; chồng: Hồ Văn T và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: không, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lê Văn L, sinh ngày 24/6/2003 (vắng mặt)

- Đại diện hợp pháp cho cháu L: Bà Ngô Thị Y, sinh năm 1971(vắng mặt)

Đều trú tại: xóm 8, xã V, huyện Y, tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/02/2019, tổ công tác Công an huyện Yên Thành tuần tra tại địa bàn xã V phát hiện Lê Văn L - sinh ngày 24/6/2003, trú tại xóm 8, xã V, huyện Y đang đi bộ dọc quốc lộ 7A có biểu hiện nghi vấn về hành vi tàng trữ hàng cấm. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trên tay L đang cầm 1 túi ni lông màu đen bên trong có chứa 2 khối hình hộp chữ nhật kích thước (14x14x10)cm ngoài vỏ có in hình pháo hoa nổ cháy sáng nhiều màu sắc in chữ nước ngoài (nghi là pháo) nên đã tiến hành lập biên bản niêm phong và đấu tranh làm rõ.

Qua đấu tranh Lê Văn L khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày L đang đứng chơi trước cổng nhà mình tại xóm 8, xã V thì có 1 người đàn ông lạ mặt đi xe máy đến và nói "cháu qua nhà bà V mua hộ chú 2 bánh pháo hoa để về nổ tết", người đàn ông này đưa cho L 2,2 triệu đồng, sau đó L đi bộ đến nhà Nguyễn Thị V ở xóm 6, xã V để mua pháo. Khi đến gặp V, L nói "bán cho em 2 bánh pháo" thì V đồng ý nhận tiền và đưa cho L 2 bánh pháo được bỏ vào trong túi nilon. Khi đang đi bộ về nhà thì bị phát hiện bắt giữ, 2 bánh pháo có khối lượng là 2,63kg.

Khoảng 17 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Thành tiến hành khám xét chỗ ở của V. Tại đây V đã tự nguyện giao nộp 1 thùng các tông bên trong có chứa 8 bánh hình hộp chữ nhật kích thước (14x14x10)cm ngoài vỏ có in hình pháo hoa nổ cháy sáng nhiều màu sắc in chữ nước ngoài. 4 khối hình hộp chữ nhật kích thước (15x15x10)cm bên ngoài in hình pháo hoa nổ cháy sáng có chữ nước ngoài (nghi là pháo) có tổng khối lượng là 16,642 kg. Ngoài ra V còn giao nộp lại số tiền 2,2 triệu đồng mà V vừa bán cho L 2 bánh pháo.

Tại Cơ quan điều tra V khai toàn bộ số pháo nêu trên V mua của 1 người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ vào tháng 12/2018 với giá 700.000 đồng/1 bánh đem về cất dấu nhằm mục đích bán lại cho người khác để lấy tiền chênh lệch.

Tại kết luận giám định số 245/KL-PC09 ngày 19/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 2 mẫu vật ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Thị V gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại kết luận giám định số 246/KL-PC09 ngày 19/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu vật thu giữ của Lê Văn L gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại bản cáo trạng số 54/VKS-HS ngày 12/4/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Thị V về tội *"Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 30 – 36 tháng. Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi mua 14 hộp pháo có tổng khối lượng là 19,3 kg, mục đích đem về cất giấu để bán lại cho người khác lấy tiền chênh lệch. Vào ngày 02/02/2019 đã bán cho cháu Lê Văn L 02 bánh pháo thì bị kiểm tra bắt giữ. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 190 BLHS về tội "Buôn bán hàng cấm" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý một số loại hàng cấm, Nhà nước cấm tàng trữ, buôn bán trên thị trường. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng cải tạo và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, gia đình bị cáo có công với đất nước, có bố được tặng Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước; vợ chồng bị cáo hiện đang thờ cúng Liệt sỹ Hồ Văn H(anh trai chồng). Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giám sát cũng là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 4 điều 190 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo làm nghề nông, thu nhập thấp và không ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vì thế có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án còn lại là 08 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước (14x14x10)cm và 03 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước (15x15x10)cm đã được niêm phong theo quy định, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối số tiền 2.200.000 đồng là tiền bán pháo cho L bị cáo tự nguyện giao nộp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên
QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

[1] Xử phạt: **Nguyễn Thị V 15**(mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Buôn bán hàng cấm".

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho UBND xã V, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]Vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a,c khoản 2 điều 106 BLTTHS

*/ Tịch thu tiêu hủy 08 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước (14x14x10)cm và 03 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước (15x15x10)cm đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.200.000 đồng do bị cáo giao nộp.

(Tang vật hiện đang tạm gửi tại kho tang vật của Công an huyện Yên Thành; đối số tiền 2.200.000 đồng hiện đang tạm nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Thành vào ngày 17/4/2019).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Thị V phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn trên nhưng kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP .